

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

---

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**1. Thông tin chung về môn học**

- 1.1. Tên môn học: **Pháp luật Cộng đồng ASEAN**
- 1.2. Mã môn học: GLAW3303
- 1.3. Trình độ: Đại học
- 1.4. Ngành học: Luật
- 1.5. Khoa phụ trách: Khoa Luật
- 1.6. Số tín chỉ: 03 tín chỉ
- 1.7. Yêu cầu đối với môn học

- Môn học tiên quyết: Lý luận nhà nước và pháp luật,

1.8. Yêu cầu đối với sinh viên

- Có kiến thức cơ bản của môn Lý luận nhà nước và pháp luật,
- Trang bị đầy đủ tài liệu liên quan đến môn học;
- Tham gia tích cực vào việc thảo luận, làm bài tập nhóm.

**2. Mục tiêu môn học**

- Sau khi hoàn thành môn học này, người học có thể có được các khả năng sau:

- **Về kiến thức**

- Hiểu được cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động của ASEAN và khái niệm cũng như mô hình hợp tác, liên kết của Cộng đồng ASEAN;

- Nắm bắt được cơ chế hợp tác, nội dung pháp lý trong việc hợp tác giữa nội bộ Cộng đồng ASEAN cũng như giữa Cộng đồng ASEAN với các quốc gia, tổ chức ngoài Cộng đồng ASEAN và cơ chế giải quyết tranh chấp giữa các bên;

- Trang bị cho người học những kiến thức pháp lý cụ thể và quan trọng về: Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), hợp tác quốc phòng, tương trợ tư pháp hình sự, hợp tác phòng



Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
<b>Chương 1:</b> Khái quát về pháp luật Cộng đồng ASEAN	1. Khái quát về ASEAN và Cộng đồng ASEAN 2. Khái quát về pháp luật Cộng đồng ASEAN	- Lịch sử hình thành và phát triển của ASEAN - Mục đích, nguyên tắc hoạt động và cơ cấu tổ chức của ASEAN - Khái niệm về Cộng đồng ASEAN - Pháp luật Cộng đồng ASEAN.	9	6	3	0	Sinh viên cần đọc: - Trường Đại học Luật Hà Nội, <i>Giáo trình pháp luật Cộng đồng ASEAN</i> , Nxb. CAND, Hà Nội, 2012
<b>Chương 2:</b> Pháp luật Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN	1. Khái quát về Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN 2. Diễn đàn khu vực ASEAN - ARF 3. Hợp tác quốc phòng ASEAN 4. Tương trợ tư pháp hình sự ASEAN 5. Phòng chống tội phạm xuyên quốc gia ASEAN	- Khái niệm, cơ sở hình thành và mô hình liên kết Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN - Khái quát về diễn đàn khu vực ASEAN – ARF và cơ chế hợp tác - Khái quát về hợp tác quốc phòng ASEAN và cơ chế hợp tác - Khái niệm về tương trợ tư pháp hình sự ASEAN và nội dung pháp lý. - Khái niệm về phòng chống tội phạm xuyên quốc gia ASEAN và nội dung pháp lý	9	6	3	0	
<b>Chương 3:</b> Pháp luật Cộng đồng kinh tế ASEAN	1. Khái quát về Cộng đồng kinh tế ASEAN 2. Tự do hoá thương mại hàng hoá 3. Tự do hoá thương mại dịch vụ trong ASEAN 4. Tự do hoá đầu tư	- Định nghĩa, cơ sở hình thành, cơ sở pháp lý và mô hình liên kết của Cộng đồng kinh tế ASEAN - Khái quát và nội dung pháp lý của khu vực thương mại tự do ASEAN - Khái quát và nội dung pháp lý về dịch vụ, thương mại dịch vụ ASEAN	9	6	3	0	

Tên chương/phần	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết				Ghi chú
			TC	LT	BT	TH	
		- Khái quát và nội dung pháp lý của khu vực đầu tư ASEAN					
<b>Chương 4:</b> Pháp luật Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN	1. Khái quát về Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN 2. Nội dung hợp tác của Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN và cơ sở pháp lý	- Khái niệm, mục tiêu và vai trò của Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN - Các nội dung hợp tác và cơ sở pháp lý của các vấn đề về: Phát triển con người, bảo trợ và phúc lợi xã hội, các quyền và công bằng xã hội, đảm bảo môi trường bền vững, tạo dựng bản sắc ASEAN, tu hẹp khoảng cách phát triển	9	6	3	0	
<b>Chương 5:</b> Các vấn đề pháp lý về hợp tác ngoại khối, cơ chế giải quyết tranh chấp và thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam	1. Hợp tác ngoại khối 2. Cơ chế giải quyết tranh chấp 3. Thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam	- Khái quát về hợp tác ngoại khối, cơ chế và khuôn khổ hợp tác - Giải quyết tranh chấp chính trị - an ninh và giải quyết tranh chấp kinh tế-thương mại - Thực tiễn thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam và chủ trương và định hướng hội nhập ASEAN của Việt Nam	9	6	3	0	
<b>Tổng cộng</b>			<b>45</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	<b>00</b>	

*Ghi chú: TC: Tổng số tiết; LT: Lý thuyết; BT: Bài tập, thảo luận; TH: Thực hành.*

## 5. Học liệu

### 5.1. Tài liệu bắt buộc

#### 5.1.1. Giáo trình

- [1] Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình pháp luật Cộng đồng ASEAN*, Nxb. CAND, Hà Nội, 2012.

#### 5.1.2. Văn bản quy phạm pháp luật

- [1] Tuyên bố Băng Cốc năm 1967;  
[2] Tuyên bố hoà hợp ASEAN năm 1976 (Tuyên bố Bali);

- [3] Hiệp ước thân thiện và hợp tác Đông Nam Á năm 1976 (Hiệp ước Bali);
- [4] Nghị định thư sửa đổi Hiệp ước thân thiện và hợp tác Đông Nam Á năm 1987;
- [5] Hiệp định về Chương trình ưu đãi thuế quan chung cho khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) năm 1992;
- [6] Tuyên bố Singapore năm 1992;
- [7] Hiệp định khung về tăng cường hợp tác kinh tế ASEAN năm 1992;
- [8] Nghị định thư sửa đổi Hiệp định về Chương trình ưu đãi thuế quan chung cho khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) năm 1995;
- [9] Tuyên bố về cách ứng xử của các bên ở Biển Đông năm 2002;
- [10] Tuyên bố hoà hợp ASEAN II (Tuyên bố Bali II) năm 2003;
- [11] Nghị định thư sửa đổi Hiệp định về chương trình ưu đãi thuế quan chung cho khu vực mậu dịch tự do ASEAN (AFTA) về xoá bỏ nghĩa vụ thuế nhập khẩu năm 2003;
- [12] Kế hoạch hành động về Cộng đồng an ninh ASEAN năm 2004;
- [13] Kế hoạch hành động về Cộng đồng văn hoá xã hội ASEAN năm 2004;
- [14] Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa các quốc gia ASEAN 2004;
- [15] Nghị định thư ASEAN về tăng cường cơ chế giải quyết tranh chấp năm 2004;
- [16] Hiến chương ASEAN năm 2007;
- [17] Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng kinh tế ASEAN năm 2007;
- [18] Công ước của ASEAN về chống khủng bố năm 2007;
- [19] Hiệp định của ASEAN về đầu tư toàn diện (ACIA) năm 2009;
- [20] Hiệp định của ASEAN về thương mại hàng hoá (ATIGA) năm 2009;
- [21] Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN năm 2009;
- [22] Kế hoạch tổng thể xây dựng Cộng đồng văn hoá - xã hội ASEAN năm 2009;
- [23] Nghị định thư về cơ chế giải quyết tranh chấp theo Hiến chương ASEAN năm 2010;
- [24] Hiệp định về quyền ưu đãi và miễn trừ của ASEAN năm 2010;
- [25] Tuyên bố nhân quyền ASEAN năm 2012;

- [26] Nghị định của Chính phủ số 78/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 về việc ban hành Danh mục hàng hoá và thuế suất của Việt Nam để thực hiện Hiệp định ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN cho các năm 2003 – 2006;
- [27] Nghị định của Chính phủ số 213/2004/NĐ-CP ngày 24/12/2004 về việc bổ sung 19 mặt hàng vào danh mục hàng hoá và thuế suất thuế nhập khẩu của Việt Nam để thực hiện Hiệp định ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN cho các năm 2004 – 2006;
- [28] Nghị định của Chính phủ số 13/2005/NĐ-CP ngày 3/2/2005 về việc sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hoá và thuế suất thuế nhập khẩu của Việt Nam để thực hiện Hiệp định ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung của các nước ASEAN cho các năm 2005 – 2013;
- [29] Thông tư của Bộ công thương số 21/2010/TT- BCT ngày 17/5/2010 về việc thực hiện quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA- 2009).

### **5.1.3. Website**

- [1] <http://www.asean.org>
- [2] <http://www.aseanregionalforum.org>
- [3] [www.mofa.gov.vn](http://www.mofa.gov.vn)

## **5.2. Tài liệu tham khảo**

- [1] Nguyễn Hoàng Giáp, Nguyễn Hữu Cát, Nguyễn Thị Quế, *Hợp tác liên kết ASEAN hiện nay với sự tham gia của Việt Nam*, Nxb. Lí luận chính trị, Hà Nội, 2008

## **6. Tổ chức giảng dạy và học tập**

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08 tháng 08 năm 2013 và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 789/QĐ-ĐHM ngày 06 tháng 08 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

## **7. Đánh giá kết quả học tập**

Thực hiện theo Quy chế học vụ theo học chế tín chỉ ban hành kèm quyết định số 561/QĐ-ĐHM ngày 08 tháng 08 năm 2013 và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 789/QĐ-ĐHM ngày 06 tháng 08 năm 2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở Tp.HCM.

STT	Điểm thành phần	Tỉ lệ %
1	Kiểm tra giữa kỳ	40%
2	Thi kiểm tra cuối kỳ	60%
	<b>Điểm tổng kết môn học</b> (Điểm kiểm tra giữa kỳ * 40% + Điểm thi cuối kỳ * 60%)	<b>100%</b>

**Ghi chú:**

- Điểm kiểm tra giữa kỳ: Là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác.
- Điểm thi kiểm tra cuối kỳ: Là điểm của 01 lần thi kiểm tra tập trung do Nhà trường tổ chức.

**7.1 Kế hoạch giảng dạy lớp ngày 4,5 tiết/buổi**

STT	BUỔI	NỘI DUNG	GHI CHÚ
1	Buổi 1	Chương 1: Khái quát về pháp luật Cộng đồng ASEAN	
2	Buổi 2	Chương 1: (tt) Khái quát về pháp luật Cộng đồng ASEAN	
3	Buổi 3	Chương 2: Pháp luật Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN	
4	Buổi 4	Chương 2: (tt) Pháp luật Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN	
5	Buổi 5	Chương 3: Pháp luật Cộng đồng kinh tế ASEAN	
6	Buổi 6	Chương 3: (tt) Pháp luật Cộng đồng kinh tế ASEAN	
7	Buổi 7	Chương 4: Pháp luật Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN	
8	Buổi 8	Chương 4: (tt) Pháp luật Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN	
9	Buổi 9	Chương 5: Các vấn đề pháp lí về hợp tác ngoại khối, cơ chế giải quyết tranh chấp và thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam	
10	Buổi 10	Chương 5: (tt) Các vấn đề pháp lí về hợp tác ngoại khối, cơ chế giải quyết tranh chấp và thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam	

**7.2 Kế hoạch giảng dạy lớp tối 3,5 tiết/buổi**

<b>STT</b>	<b>BUỔI</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>GHI CHÚ</b>
1	Buổi 1	Chương 1: Khái quát về pháp luật Cộng đồng ASEAN	
2	Buổi 2	Chương 1: (tt) Khái quát về pháp luật Cộng đồng ASEAN	
3	Buổi 3	Chương 2: Pháp luật Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN	
4	Buổi 4	Chương 2: (tt) Pháp luật Cộng đồng chính trị-an ninh ASEAN	
5	Buổi 5	Chương 3: Pháp luật Cộng đồng kinh tế ASEAN	
6	Buổi 6	Chương 3: (tt) Pháp luật Cộng đồng kinh tế ASEAN	
7	Buổi 7	Chương 3: (tt) Pháp luật Cộng đồng kinh tế ASEAN	
8	Buổi 8	Chương 4: Pháp luật Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN	
9	Buổi 9	Chương 4: (tt) Pháp luật Cộng đồng văn hoá-xã hội ASEAN	
10	Buổi 10	Chương 5: Các vấn đề pháp lí về hợp tác ngoại khối, cơ chế giải quyết tranh chấp và thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam	
11	Buổi 11	Chương 5: (tt) Các vấn đề pháp lí về hợp tác ngoại khối, cơ chế giải quyết tranh chấp và thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam	
12	Buổi 12	Chương 5: (tt) Các vấn đề pháp lí về hợp tác ngoại khối, cơ chế giải quyết tranh chấp và thực hiện nghĩa vụ thành viên của Việt Nam	
13	Buổi 13	Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ	

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 06 năm 2016*

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ TRƯỞNG KHOA LUẬT**

**TS. Dư Ngọc Bích**